



Quảng Trị

NĂM THỨ HAI
SỐ: 297+298

Đặc biệt

26/4/2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Email: baoquangtri@gmail.com
www.baoquangtri.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Điểm hẹn

Cây Đa-Chùa Ông

Xem bài trang 2



Buổi ngoại khóa của cô và trò Trường tiểu học Hải Đình tại Nhà truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông - Ảnh: H.TR

KẾT NỐI DI SẢN
trong phát triển du lịch

TRANG 4

Dấu tích thời đại Hùng Vương
trên đất Quảng Trị

TRANG 7

Điểm hẹn Cây Đa-Chùa Ông

Đã thành thông lệ, đến dịp tháng ba âm lịch, Nhà Truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông (phường Đồng Hới) trở thành điểm hẹn của các thế hệ người dân Đồng Hới, bằng những hoạt động phong phú, sâu lắng trong không gian linh thiêng, đặc biệt để lại ý nghĩa giáo dục truyền thống sâu sắc. Từ đó, mỗi một người dân phường Đồng Hới với niềm tin chân thành luôn vọng nhớ về đất Tổ Hùng Vương-nơi khai sinh ra nước Việt.

KHÔNG GIAN LINH THIÊNG

Giữa những ngày tháng ba linh thiêng, cùng với Nhân dân cả nước, các thế hệ người dân Quảng Trị nói chung, người dân phường Đồng Hới nói riêng đều hướng về đất Tổ, tưởng nhớ công lao dựng nước và giữ nước của các Vua Hùng. Một địa điểm mà người dân và du khách thập phương luôn tìm đến để tìm hiểu, tham quan, bái vọng là Nhà Truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông-nơi có vật Tổ đang được thờ cúng sau khi được TP. Đồng Hới (nay là phường Đồng Hới) rước về từ đất Tổ Đền Hùng vào tháng 3/2000.

Tọa lạc giữa lòng trung tâm tinh lý, Nhà Truyền thống và

di tích Cây Đa-Chùa Ông hiển diện từ lâu đời, trở thành nơi chốn thân thuộc của bao thế hệ người dân Đồng Hới. Và cứ đến dịp những ngày lễ trọng, đại diện cấp ủy, chính quyền và người dân địa phương lại tổ chức lễ dâng hương, dâng hoa tưởng nhớ, thể hiện lòng thành kính và biết ơn công lao các bậc tiền nhân; đồng thời ôn lại truyền thống cách mạng về vang của quê hương. Mỗi thời điểm đều là dịp tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân phường Đồng Hới, tiếp thêm động lực để lao động sản xuất, xây dựng quê hương ngày thêm khởi sắc.

Chủ tịch UBND phường Đồng Hới Hoàng Ngọc Đan cho biết: Các hoạt động tại Nhà Truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông trở thành thông lệ mà mỗi người dân Đồng Hới luôn mong chờ có dịp để trở lại. Trước anh linh của các bậc tiền nhân, Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và Nhân dân phường Đồng Hới luôn xác định tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết, nỗ lực thực hiện các

mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng địa phương phát triển, xứng đáng với vị thế của phường trung tâm tinh lý.

Tâm nguyện đó, phường Đồng Hới hằng năm đều thực hiện được thông qua các con số cụ thể. Điển hình, năm 2025 và những tháng đầu năm 2026, phường Đồng Hới hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu về xây dựng Đảng và phát triển kinh tế-xã hội; bảo đảm quốc phòng-an ninh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng; triển khai quyết liệt công tác tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm các yêu cầu và tiến độ đã đề ra. Đời sống của người dân được cải thiện đáng kể; trở thành một trong những địa phương có thu nhập bình quân đầu người cao nhất tỉnh.

ĐIỂM HẸN "THÁNG BA"

Phát huy những nét đẹp văn hóa truyền thống, lễ trọng 10/3 âm lịch năm nay, các thế hệ người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ Đồng Hới đã tiếp nối với những hoạt động ý nghĩa.



Lãnh đạo phường Đồng Hới dâng hương, dâng hoa tỏ lòng biết ơn các vua Hùng và thế hệ cha ông - Ảnh: H.TR

Trường Ban Xây dựng Đảng phường Đồng Hới Hà Quốc Vương Anh cho biết, trước đây, tại Nhà truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông, nhiều hoạt động văn hóa, thể dục diễn ra sôi nổi với các tiết mục biểu diễn văn nghệ, võ thuật truyền thống, trò chơi dân gian, triển lãm ảnh "Đồng Hới xưa và nay"... Năm nay, trong điều kiện có thể, tuổi trẻ Đồng Hới tổ chức làm sạch đẹp khuôn viên; các trường học trên địa bàn tổ chức nhiều hoạt động hướng về nguồn cội, giáo dục truyền thống... tạo thêm điểm nhấn ấn tượng, thu hút Nhân dân và du khách đến bái vọng trong không gian linh thiêng...

"Để tỏ lòng thành kính, ngưỡng vọng đến Quốc Tổ và bậc tiền nhân, từ đầu năm, Đoàn phường Đồng Hới đã có kế hoạch cụ thể, chú trọng các hoạt động hướng về ngày giỗ Tổ Hùng Vương. Thông qua đó góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, khơi dậy lòng tự hào dân tộc trong thế hệ trẻ; quảng bá tiềm năng, lợi thế, các giá trị văn hóa, du lịch của phường Đồng Hới nói riêng và tỉnh Quảng Trị nói chung; thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương", Bí thư Đoàn phường Đồng Hới Nguyễn Thị Kiều Trang chia sẻ.

Tại Nhà truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông, trong

buổi sáng đầu tuần, chúng tôi bắt gặp hình ảnh quen thuộc của các em học sinh Trường tiểu học Hải Đình với trang phục chỉnh tề, từng hàng ngay ngắn trong buổi ngoại khóa ý nghĩa tại khuôn viên di tích.

"Hàng năm, vào mỗi dịp lễ trọng, qua buổi ngoại khóa, các em học sinh của trường lại có thêm một cơ hội để thấm nhuần truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ người trồng cây". Từ đó, các em ý thức sâu sắc hơn về trách nhiệm cá nhân với cội nguồn lịch sử, với quê hương, đất nước; khắc ghi lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước", cô giáo Lê Thị Thu Hiền, Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Hải Đình cho hay.

Theo thời gian, Nhà truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông trở thành "cầu nối" giữa quá khứ và hiện tại, giúp cho người dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu rõ hơn về lịch sử quê hương. Địa chỉ linh thiêng được tôn kính này chính là nơi tưởng nhớ quá khứ, tri ân các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc; nơi góp phần giáo dục lòng yêu nước, bồi đắp niềm tự hào dân tộc, đặc biệt đối với các thế hệ trẻ hôm nay.

HƯƠNG TRÀ

"Để phát huy giá trị của di tích Cây Đa-Chùa Ông, chúng tôi mong muốn nhận được sự quan tâm, phối hợp, hỗ trợ của các cấp, ngành, địa phương để từng bước tôn tạo, nâng cấp công trình di tích. Qua đó, phát huy tốt hơn giá trị văn hóa, lịch sử; tạo điều kiện, thu hút người dân và du khách thập phương, góp phần giữ gìn nét đẹp văn hóa truyền thống của quê hương", Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp phường Đồng Hới Đặng Ngọc Hùng chia sẻ.

Cùng với dịp giỗ Tổ 10/3 âm lịch, bất kỳ ngày nào trong năm, Nhà truyền thống và di tích Cây Đa-Chùa Ông, phường Đồng Hới luôn tạo điều kiện, mở cửa chào đón những tâm lòng hướng về đất Tổ đến bái vọng.



Cô và trò Trường tiểu học Hải Đình dâng hoa, dâng hương tại di tích Cây Đa-Chùa Ông - Ảnh: H.TR

Khơi thông “huyết mạch” giao thông, TẠO ĐÀ BỨT PHÁ



Với quyết tâm tạo mới liên kết liên hoàn các tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh, kết nối các vùng kinh tế trọng điểm, Quảng Trị đã và đang nỗ lực, tập trung mọi nguồn lực để đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống hạ tầng giao thông (HTGT), tạo đòn bẩy chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hiện thực hóa mục tiêu trở thành cực tăng trưởng mới của khu vực miền Trung và cả nước.

Tiềm năng hội tụ

Sau sáp nhập đơn vị hành chính, tiềm năng của tỉnh Quảng Trị rộng mở về cả vị trí địa lý và không gian phát triển kinh tế. Quảng Trị là một trong số ít các địa phương hội tụ đầy đủ các loại hình giao thông chính: Đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường biển và hàng không, tạo nên hệ thống vận tải đa phương thức, đóng vai trò quan trọng trong liên kết vùng và quốc tế. Trong đó, đường bộ giữ vai trò chủ đạo với vị trí nằm trên trục giao thông Bắc - Nam và là cửa ngõ ra biển gần nhất của khu vực Trung Lào, Đông Bắc Thái Lan và tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng.

Theo báo cáo của Sở Xây dựng, toàn tỉnh hiện có hơn 20.000km đường bộ, gồm khoảng 200km cao tốc, gần 1.700km quốc lộ, 700 đường tỉnh... Hiện nay, tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh đã hình thành cơ bản các trục dọc quốc gia, như: Cao tốc Bắc - Nam phía Đông, Quốc lộ 1, tuyến ven biển, đồng thời đang từng bước hoàn thiện các trục ngang chiến lược gồm Quốc lộ 9, Quốc lộ 15D, Quốc lộ 12A kết nối các cửa khẩu (Lao Bảo, La Lay, Cha Lo); hệ thống cảng biển nước sâu Mỹ Thủy (công suất thiết kế khoảng 30 triệu

Cầu Gianh trên Quốc lộ 1 được mở rộng đã giải quyết “bài toán” về giao thông và kết nối đến các khu kinh tế - Ảnh: X.P

tấn/năm), Hòn La (công suất thiết kế trên 12 triệu tấn/năm) và 2 cảng hàng không Đồng Hới, Quảng Trị. Có thể khẳng định, tỉnh Quảng Trị có điều kiện rất thuận lợi để phát triển các hành lang vận tải, logistics liên vùng và quốc tế. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định logistics là một trong 4 trụ cột phát triển trong những năm tới, hướng đến mục tiêu năm 2045 sẽ trở thành trung tâm logistics của cả nước.

Khơi mở “huyết mạch” Đông - Tây

Những năm qua, Quảng Trị nỗ lực huy động các nguồn lực đầu tư để HTGT luôn “đi trước một bước”, tăng tính kết nối và lan tỏa, tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, các dự án giao thông trọng điểm phát triển Hành lang kinh tế Đông - Tây đóng vai trò cấp thiết. Việc sớm đầu tư hoàn thành các dự án đưa vào sử dụng sẽ đem lại hiệu quả kinh tế rất lớn cho đất nước nói chung và Quảng Trị nói riêng.

Dự án xây dựng Quốc lộ 15D được Thủ tướng Chính phủ quy hoạch có chiều dài khoảng 92km (bao gồm đoạn tuyến đi trùng với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây dài khoảng 24km) với quy mô quy hoạch đường cấp III-IV, mặt cắt ngang 2-4 làn xe, kết nối từ cảng biển quốc tế Mỹ Thủy đến Cửa khẩu quốc

tế La Lay. Đây là tuyến ngắn nhất, hiệu quả nhất để vận chuyển hàng hóa từ Lào và đông bắc Thái Lan ra Biển Đông. Dự án hoàn thành sẽ rút ngắn cự ly vận chuyển hàng hóa trên Hành lang kinh tế Đông - Tây đến cảng nước sâu Mỹ Thủy khoảng hơn 30km, giảm thời gian vận chuyển khoảng 45 phút.

Là một doanh nghiệp chuyên xuất nhập khẩu hàng hóa qua Cửa khẩu quốc tế La Lay, ông Đỗ Minh Hoàng, Giám đốc Công ty TNHH XNK Hoàng Dũng, phường Đông Hà nhận định, dự án Quốc lộ 15D sau khi hoàn thành sẽ tiết kiệm được rất nhiều chi phí vận chuyển cho doanh nghiệp. Từ đó, doanh nghiệp có cơ hội mở rộng quy mô và hướng đến các thị trường lớn hơn.

Trong khi đó, Quốc lộ 12A với chiều dài 117km là tuyến giao thông huyết mạch từ Quốc lộ 1 đến Cửa khẩu quốc tế Cha Lo, kết nối với các cảng Hòn La (xã Phú Trạch), Vũng Áng (tỉnh Hà Tĩnh). Những năm gần đây, nhu cầu vận tải qua tuyến đường này gần như quá tải do diện tích mặt đường hẹp, độ dốc lớn, thường xuyên xảy ra ùn tắc và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông cao. Hiện, UBND tỉnh đang kiến nghị đầu tư nâng cấp Quốc lộ 12A đoạn từ Cửa khẩu quốc tế Cha Lo đến đường Hồ Chí Minh (ngã ba Khe Ve) với chiều dài 38,5km đạt quy mô đường cấp III, 2 làn

xe, đồng thời phối hợp với Bộ Tài chính huy động nguồn vốn vay ODA để thực hiện dự án. Việc hoàn thiện kết cấu hạ tầng đường 12A sẽ góp phần mở rộng không gian, thúc đẩy phát triển, thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế cửa khẩu Cha Lo và phát huy thế mạnh cảng biển tại Khu Kinh tế Hòn La.

Tạo đà bứt phá

Từ thực tiễn cho thấy, hạ tầng giao thông là đòn bẩy trong phát triển kinh tế - xã hội. Và trong định hướng chiến lược xây dựng Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng sạch, trung tâm du lịch và dịch vụ mới của khu vực miền Trung, hạ tầng giao thông phải “luôn đi trước một bước”. Những năm trước, cầu Gianh và cầu Quán Hàu trên tuyến Quốc lộ 1 được ví như những “nút thắt cổ chai”, không chỉ gây ách tắc giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn mà còn làm gián đoạn hoạt động vận tải hàng hóa trên tuyến huyết mạch Bắc - Nam. Tuy nhiên, từ khi các điểm trên được mở rộng, “bài toán” về giao thông được giải quyết, giải tỏa hàng hóa và mở rộng kết nối đến Khu kinh tế Hòn La thuận lợi, nhanh chóng hơn.

Tuyến đường Trương Pháp là một trong những trục đường du lịch chính của thành phố Đồng Hới (cũ), kết nối lưu thông từ trung tâm thành phố đến cụm các khách sạn cao cấp, khu dịch vụ du lịch, bãi tắm dọc theo bờ biển Hải Thành - Quang Phú. Theo lãnh đạo Sở Xây dựng, để đáp ứng tình hình phát triển đô thị, đặc biệt là nhu cầu phát triển du lịch, việc nâng cấp, quy hoạch đường chính và các trục ngang là yêu cầu cấp thiết. Hiện, dự án đang thực hiện các bước theo thủ tục và sau khi hoàn thành, đây sẽ là điểm nhấn trong quy hoạch đô thị hướng ra biển. Tại buổi làm việc cuối tháng 3/2026 với các sở, ngành liên quan đến dự án, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Phong Phú nhấn mạnh, việc mở rộng tuyến đường Trương Pháp và các trục đường cắt ngang bảo đảm tính đồng bộ hạ tầng, kết nối tổng thể giữa các khu dân cư để khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về du lịch, dịch vụ biển, để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững, lấy logistics làm động lực tăng trưởng trên cơ sở phát huy vai trò 2 cảng biển nước sâu, 2 cảng hàng không, các cửa khẩu quốc tế và hệ thống giao thông trục dọc, trục ngang để mở rộng không gian phát triển và kết nối liên vùng, liên quốc gia. Với những định hướng chiến lược đã và đang được triển khai, hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh sẽ dần được đồng bộ, hiện đại, mang tính kết nối cao, tạo đà cho phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hoàn thành mục tiêu đến năm 2045, Quảng Trị trở thành tỉnh phát triển khá, là trung tâm năng lượng, logistics và du lịch đặc sắc của cả nước.

XUÂN PHÚ

Xác định tầm quan trọng của dự án Quốc lộ 15D, sau chuyến thăm và làm việc với lãnh đạo tỉnh, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có kết luận được nêu rõ tại Thông báo số 101-TB/VPTW, ngày 28/10/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng: “Giúp tỉnh Quảng Trị khai thác tốt Hành lang kinh tế Đông-Tây, mở rộng không gian phát triển về phía Tây theo Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 3/11/2022 của Bộ Chính trị, hoàn thành tuyến Quốc lộ 15D nối từ cảng biển Mỹ Thủy đến Cửa khẩu quốc tế La Lay...”.

KẾT NỐI DI SẢN trong phát triển du lịch

Một trong những hạn chế của du lịch Quảng Trị là thời gian lưu trú của khách ngắn. Phần lớn du khách đi theo tuyến, ghé qua một vài điểm du lịch trên địa bàn tỉnh rồi tiếp tục hành trình sang địa phương khác. Để khắc phục “điểm nghẽn” này, ngành Du lịch tỉnh cần kết nối, nâng cao chất lượng liên kết các điểm đến nhằm mang lại trải nghiệm mới cho du khách.

Kết nối để tăng trải nghiệm

Là một trong những “mắt xích” trong chuỗi liên kết “Miền di sản diệu kỳ” (Quảng Bình-Quảng Trị-Huế-Đà Nẵng-Quảng Nam trước đây), sau sáp nhập, tỉnh Quảng Trị sở hữu nhiều sản phẩm du lịch để lại ấn tượng cho du khách. Trong cấu trúc liên kết mới, nếu có sự kết nối hài hòa các di sản thiên nhiên, văn hóa, lịch sử đặc sắc, Quảng Trị sẽ trở thành điểm nhấn quan trọng của “Miền di sản diệu kỳ”.

Bên cạnh vẻ đẹp thiên nhiên kỳ vĩ với Vườn Quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng, hang Sơn Đoòng, Tú Làn-hang Tiên, suối Nước Moọc..., tỉnh Quảng Trị còn là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử; là mảnh đất biểu tượng cho hòa bình của dân tộc Việt Nam và thế giới. Toàn tỉnh hiện có 647 di tích (746 điểm di tích thành phần) đã được xếp hạng các cấp, gồm 5 di tích quốc gia đặc biệt, 69 di tích quốc gia và 573 di tích cấp tỉnh, trong đó có các điểm di tích lịch sử đã trở thành “địa chỉ đỏ” nổi bật, như: Đồi bờ Hiền Lương-Bến Hải, Thành Cổ Quảng Trị, địa đạo Vịnh Mốc, các nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn, Đường 9... Nếu được kết nối bài bản, hệ thống di sản trên sẽ bổ trợ nhau, tạo cho du khách một hành trình khám

phá liên mạch, mang lại những trải nghiệm vừa lãng động, vừa phiêu lưu.

Song song với các sản phẩm du lịch mạo hiểm, du lịch văn hóa, lịch sử, Quảng Trị cũng có tiềm năng phát triển các sản phẩm du lịch biển đảo, cộng đồng, nông thôn tại làng văn hóa du lịch Cảnh Dương, làng văn hóa du lịch Cự Nẫm, các điểm du lịch cộng đồng, sinh thái Giếng cổ Gio An, thôn Chênh Vênh, thác Tà Puồng... Có thể thấy, Quảng Trị ngày nay không chỉ rộng hơn trên bản đồ mà còn phong phú trong từng cảnh sắc. Quảng Trị có núi, sông, biển đảo, hang động, di tích lịch sử và những miền quê bình yên với rất nhiều nơi đẹp, rất nhiều góc du lịch đáng để khám phá, tìm hiểu.

Hạ tầng giao thông ngày càng hoàn thiện giúp việc di chuyển trở nên dễ dàng. Vì vậy, kết hợp các điểm đến trong cùng một chuyến đi sẽ tối ưu cả thời gian lẫn chi phí nhưng tăng trải nghiệm cho du khách. Theo ông Nguyễn Văn Hà, Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Du lịch tỉnh, để hình thành sự liên kết, kết nối các điểm đến, tạo thành sản phẩm đặc trưng, doanh nghiệp lõi hành giữ vai trò trung tâm trong tổ chức hành trình; cơ sở lưu trú xây dựng gói dịch vụ trọn gói;



Khách du lịch tham gia chương trình “2 ngày 1 đêm” và hành trình khám phá “vùng đất lửa” Quảng Trị - Ảnh: VISIT QUANG TRI

điểm tham quan phối hợp tạo tuyến trải nghiệm liên mạch... Ngành Du lịch cần tiếp tục tổ chức và phối hợp tổ chức các chương trình khảo sát, famtrip để phát triển sản phẩm du lịch; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các dự án đầu tư, xây dựng các sản phẩm du lịch mới theo đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đã được phê duyệt... Khi các “mắt xích” được kết nối hiệu quả, khách du lịch sẽ được chuyển từ những trải nghiệm đơn lẻ sang trải nghiệm theo chuỗi giá trị.

Tập trung vào 4 sản phẩm chính

Theo đánh giá của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, mặc dù sản phẩm du lịch của tỉnh có sự tăng lên về số lượng nhưng còn trùng lặp, thiếu đa dạng về các hoạt động trải nghiệm, thiếu các điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, khu mua sắm có khả năng thu hút được số lượng lớn khách du lịch. Vì vậy, việc làm mới các sản phẩm hiện có, khắc phục tình trạng manh mún, trùng

lập sản phẩm giữa các địa phương, kiến tạo chuỗi sản phẩm mang tính biểu trưng của tỉnh là điều cần thực hiện ngay.

Ông Hà Minh Tuấn, Trưởng phòng Quản lý du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết: Định hướng phát triển du lịch của tỉnh trong thời gian tới là đa dạng sản phẩm, trong đó tập trung vào 4 sản phẩm trụ cột chính. Thứ nhất, phát triển du lịch sinh thái, hang động và mạo hiểm-sản phẩm thương hiệu quốc tế với khu du lịch quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng, khu vực Tú Làn-hang Tiên là trung tâm du lịch hang động và mạo hiểm đẳng cấp quốc tế; xây dựng các công viên du lịch khám phá thiên nhiên gắn với yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt tính đa dạng sinh học và cảnh quan tự nhiên.

Thứ hai, du lịch văn hóa, lịch sử và tâm linh-sản phẩm đặc trưng, cốt lõi. Trong đó chú trọng nâng tầm giá trị hệ thống di tích quốc gia đặc biệt (Thành Cổ, Đồi bờ Hiền Lương-Bến Hải, địa đạo Vịnh Mốc, hệ thống đường Trường Sơn,

các nghĩa trang liệt sĩ quốc gia...) thành chuỗi điểm đến “Hành trình tri ân-Khát vọng hòa bình”, đồng thời phát huy mạnh mẽ giá trị các di sản văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng (nhà thờ La Vang, chùa Hoàng Phúc, đền Thánh mẫu Liễu Hạnh...); phát triển các di sản văn hóa phi vật thể và hệ thống làng nghề truyền thống gắn với du lịch giáo dục, lễ hội.

Thứ ba là du lịch biển đảo, nghỉ dưỡng và thể thao-sản phẩm gia tăng doanh thu. Tỉnh sẽ khai thác hiệu quả dải ven biển dài và các đảo (Cồn Cỏ, đảo Chim...); thu hút đầu tư các tổ hợp nghỉ dưỡng biển cao cấp, du lịch golf, thể thao biển và chăm sóc sức khỏe (suối khoáng nóng Bang, Klu...) nhằm thu hút phân khúc khách chi trả cao, kéo dài thời gian lưu trú.

Thứ tư là du lịch hỗ trợ và khắc phục tính mùa vụ-sản phẩm linh hoạt. Đồng thời tỉnh sẽ có cơ chế khuyến khích đột phá để phát triển kinh tế ban đêm, du lịch MICE (hội nghị, hội thảo...), du lịch thích ứng thời tiết; đẩy mạnh du lịch biên mậu gắn với hệ thống cửa khẩu quốc tế đường bộ (Lao Bảo, Cha Lo, La Lay); phát triển du lịch cộng đồng, du lịch xanh, du lịch nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

Với những định hướng cụ thể trong xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn, việc tăng cường liên kết không gian, tạo sự giao thoa hài hòa giữa dải tài nguyên thiên nhiên “Vương quốc hang động” ở phía Bắc và không gian lịch sử “Ký ức chiến tranh-Khát vọng hòa bình” ở phía Nam sẽ hình thành các tuyến du lịch đặc thù, riêng có và hấp dẫn để thu hút khách du lịch đến Quảng Trị.



Điểm du lịch cộng đồng thôn Chênh Vênh, xã Hướng Phùng - Ảnh: VISIT QUANG TRI

**NGƯỜI "THỦ LĨNH" XUẤT SẮC
CỦA HTX THỐNG NHẤT**

CCB Nguyễn Duy Viên (SN 1957) là con của một người lính từng tham gia kháng chiến chống Pháp. Từ nhỏ, hình ảnh anh Bộ đội Cụ Hồ đã khắc sâu trong tâm tưởng của cậu bé Nguyễn Duy Viên. Vì vậy, khi đang học lớp 10, Nguyễn Duy Viên đã viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ.

Tháng 11/1977, chàng trai Nguyễn Duy Viên được biên chế vào Quân chủng Hải quân, đóng quân ở vùng biển đảo Tây Nam của Tổ quốc. Tháng 2/1979, Nguyễn Duy Viên được đơn vị cử sang làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, đến năm 1982 ra quân, về công tác tại ngành vật tư của tỉnh Bình Trị Thiên. Năm 1993, ông nghỉ theo chế độ mất sức, trở về quê nhà ở thôn Thống Nhất, xã Trường Ninh.

Ngay sau khi trở về quê hương, CCB Nguyễn Duy Viên được bà con tín nhiệm bầu làm Bí thư Chi bộ thôn Thống Nhất. Tháng 10/1998, ông Viên đảm nhận vai trò Chủ nhiệm HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Thống Nhất (HTX Thống Nhất) trong bối cảnh HTX gặp nhiều khó khăn do chưa kịp thích ứng với cơ chế quản lý, kinh doanh trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. CCB Nguyễn Duy Viên nhớ lại: "Khi nhận nhiệm vụ, ban chủ nhiệm HTX đã khẩn trương kiện toàn bộ máy. Tiêu chí đầu tiên là đưa quyền lợi của xã viên lên trên hết, vì thế, HTX đã quy tụ được nhiều thành viên tham gia, tạo thành khối đoàn kết, hợp sức để xây dựng HTX phát triển".

Khi "thủ lĩnh" hợp tác xã là cựu chiến binh

Hơn 30 gắn bó với hợp tác xã (HTX) Thống nhất, cựu chiến binh (CCB) Nguyễn Duy Viên đã cùng cấp ủy, chính quyền và bà con xã viên đưa thôn Thống Nhất, xã Trường Ninh từ một địa phương khó khăn, trở thành điển hình tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp. Ông được xem là người "nhạc trưởng", khơi dậy "chất lính" trên mặt trận kinh tế, giúp cựu chiến binh cũng như người dân địa phương vươn lên xây dựng cuộc sống ấm no, tiến bộ.

Một điều khá thuận lợi cho CCB Nguyễn Duy Viên, đó là trong suốt quá trình chèo lái con thuyền HTX Thống Nhất vượt khó đi lên, ông còn là một bí thư chi bộ được đảng viên và Nhân dân thôn Thống Nhất, xã Trường Ninh yêu mến. Vì thế, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được ông triển khai có tình, có lý, với cách làm phù hợp, lấy tiêu chí "đảng viên đi trước, làm trước" để khơi dậy phong trào từ chi bộ, thôn, xóm cho đến hoạt động của HTX.



Đại diện HTX Thống Nhất thăm mô hình lúa

- Ảnh: N.T

Với tinh thần đổi mới sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào canh tác, CCB Nguyễn Duy Viên đã góp phần nâng cao chất lượng cây lúa trên đồng đất quê nhà. HTX Thống Nhất từ đó nhiều năm liền dẫn đầu về năng suất lúa của huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (cũ). HTX còn liên kết với các đơn vị: Trung tâm Khuyến nông, Công ty Giống cây trồng tỉnh, Tổng Công ty phân bón Sông Gianh triển khai mô hình canh tác lúa theo hướng hữu cơ, đạt quy trình VietGAP và sản xuất chuỗi giá trị theo mô hình cánh đồng lớn, làm tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích từ 5%-8%. Ngoài ra, HTX còn sản xuất giống lúa chất lượng cao cung ứng cho bà con nông dân trong toàn tỉnh. Hiện diện tích sản xuất lúa của HTX là 370ha. Sản lượng lúa thu hoạch dao động khoảng 3.100-3.200 tấn mỗi năm, với tổng doanh thu hàng năm gần 10 tỉ đồng. Điều quan trọng nhất là các thành viên HTX đều đoàn kết, trên dưới một lòng, quyết tâm xây dựng HTX ngày càng phát triển.

Bà Lê Thị Định, thành viên HTX Thống Nhất chia sẻ: "Tôi cũng như các thành viên HTX đều rất quý mến ông Viên. Nhờ ông mà HTX ăn ra làm nên, vừa cung cấp giống, phân bón, vật tư nông nghiệp cho các thành viên, đồng thời bao tiêu đầu ra sản phẩm cho bà con với giá

cao hơn thị trường từ 5 đến 7 giá. Vụ lúa đông-xuân năm 2026 này, gia đình tôi làm 1ha lúa. Thời tiết thuận lợi nên dự kiến năng suất đạt trên 75 tạ/ha. Tôi rất phấn khởi".

**KHOI DẠY "CHẤT LÍNH"
TRÊN MẶT TRẬN KINH TẾ**

Không chỉ nỗ lực đưa HTX Thống Nhất ngày càng phát triển, CCB Nguyễn Duy Viên còn đảm nhận vai trò làm Phó chủ nhiệm Câu lạc bộ "CCB sản xuất, kinh doanh giỏi" của huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, nay là xã Trường Ninh, tỉnh Quảng Trị.

Câu lạc bộ gồm 13 thành viên là chủ doanh nghiệp, chủ tịch HĐQT/GĐHTX và chủ trang trại, gia trại. Họ đều là những CCB dám nghĩ, dám làm, thành công trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhờ bản lĩnh, nghị lực của người lính Cụ Hồ. Các doanh nghiệp, HTX, trang trại, gia trại của câu lạc bộ "CCB sản xuất, kinh doanh giỏi" đều đạt doanh thu mỗi năm hàng chục tỉ đồng. Riêng CCB Nguyễn Duy Viên, ông không chỉ là người "nhạc trưởng" khơi dậy "chất lính" trên đồng đất, mà còn gìn giữ tình đồng đội ấm nồng trên mặt trận kinh tế.

"Sau khi trở về địa phương, biết tôi giỏi cơ khí nên ông Viên hướng dẫn tôi vào HTX Thống Nhất, đồng thời vận động vay vốn mở xưởng cơ khí để phục vụ cho việc sửa

chữa, cung ứng thiết bị máy nông nghiệp. Nhờ vậy, kinh tế gia đình tôi ngày một tốt lên, nhà cửa khang trang, các con học hành đàng hoàng", CCB Nguyễn Công Đạt, thành viên HTX Thống Nhất, chia sẻ.

Đến nay, CCB Nguyễn Duy Viên đã có hơn 30 năm làm Bí thư Chi bộ thôn Thống Nhất và cũng chừng ấy thời gian gắn bó với HTX Thống Nhất. HTX được Liên minh HTX Việt Nam vinh danh Ngôi sao HTX năm 2024. Bây giờ, ở tuổi gần 70, ông vẫn được tín nhiệm bầu vào Ban Chấp hành Liên minh HTX tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2025-2030. Trong quá trình hoạt động, CCB Nguyễn Duy Viên đã được các ban, ngành từ trung ương đến địa phương trao tặng nhiều danh hiệu cao quý, trong đó có bằng khen về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh" do Trung ương Hội CCB Việt Nam trao tặng.

"Sắp tới, HTX Thống Nhất sẽ tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2026-2031, với kỳ vọng đưa HTX trở thành điểm sáng trên lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh Quảng Trị. Được sự tin tưởng tín nhiệm của các thành viên HTX Thống Nhất, của những đồng chí, đồng đội trong lực lượng CCB, tôi sẽ cố gắng hết sức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao", CCB Nguyễn Duy Viên bày tỏ quyết tâm.

NGỌC TRANG



CCB Nguyễn Duy Viên (ở giữa) động viên các thành viên HTX ứng dụng máy móc vào sản xuất nông nghiệp

- Ảnh: N.T

1 Gắn 600km từ Quảng Trị ra đến đất Tổ, đó là một quãng đường đủ dài để người ta kịp gạt lợc những bụi bặm phố thị, chuẩn bị một tâm thế tĩnh lặng trước khi chạm tay vào không gian cổ kính thoáng mùi trầm hương ấy. Nhưng khi đứng dưới chân núi Nghĩa Lĩnh vào một sớm mai thanh khiết, khi cái lạnh ngọt ngào của mùa xuân vẫn còn lưu luyến trên từng ngọn cỏ già của vùng trung du, mọi con số về khoảng cách bỗng chốc trở nên vô nghĩa. Khu di tích lịch sử Đền Hùng là nơi mà mỗi người Việt, dù đi đâu, về đâu, vẫn luôn mang theo trong một ngăn thầm sâu của tâm hồn.

Lên núi Nghĩa Lĩnh một sớm tháng ba...

Tôi lên núi Nghĩa Lĩnh (Phú Thọ) vào một sớm tháng ba khi trời còn bàng lảng sương giăng. Với tôi, đó như một cuộc hành hương về phía khởi nguồn. Giữa không gian mênh mang của đất trời, trong dòng người từ khắp mọi miền đổ về đây, bỗng thấy mình bé nhỏ mà cũng đầy kiêu hãnh trong mạch chảy vạn năm của hai tiếng “đồng bào”.



Khu di tích lịch sử Đền Hùng nhìn từ trên cao

- Ảnh: D.H

vùng châu thổ. Người xưa gọi đây là thế đất “tụ thủy tụ sơn”. Nơi đó, đất và nước giao hòa để khơi nguồn cho sự sống. Có lẽ không phải ngẫu nhiên mà cha ông ta chọn nơi này để đặt nền móng cho vương triều đầu tiên trong sử Việt, để rồi nơi đó trở thành biểu tượng vĩnh cửu về sự trường tồn, một điểm tựa tinh thần để mỗi người con đất Việt dù đi xa đến đâu, vẫn biết lối để tìm về.

2 Không riêng gì những ngày giỗ Tổ, mà Khu di tích lịch sử Đền Hùng luôn là điểm đến của những cuộc hành hương thăm lặn trong tâm thức người Việt. Chúng tôi đặt bước chân đầu tiên lên những bậc đá nhỏ dẫn lên khu di tích giữa không gian đượm màu rêu phong. Lúc này, du khách từ khắp nơi bắt đầu đổ về mỗi lúc một đông. Điểm dừng chân đầu tiên là Đền Hạ. Nơi chốn linh thiêng ấy, người

già, người trẻ với gương mặt rạng ngời lần lượt dâng hương ở đền. Đứa trẻ chắt vữa lên 4 tuổi, đã theo bố mẹ từ vùng núi Tây Bắc về dâng hương tại Đền Hùng. Nhìn em bé ngoan ngoãn tự bước trên các bậc đá rồi đứng nghiêm trang chấp tay vái lạy giữa sân đền, chúng tôi hiểu rằng, hóa ra, đức tin và lòng tự hào chỉ cần một mảnh đất lành để bám rễ và một trái tim đủ ấm để nuôi dưỡng thì sẽ tự vun bồi mà lớn lên. Hàng bảo, đứa trẻ ấy có thể chưa hiểu lịch sử, chưa biết về nơi đang đứng nhưng sẽ cảm nhận được cái ấm áp của hai tiếng “nguồn cội” đang thấm thấu vào máu thịt mình.

Rời đền Hạ, càng lên cao, không gian càng mở ra theo những tầng nghĩa mới. Đến Trung hiện hữu như một minh chứng cho sự hình thành của ý thức cộng đồng. Đây là nơi các Vua Hùng cùng Lạc hầu,

đặc sệt của cụ thỉnh thoảng lại vang lên, nghe vừa xa lạ, vừa thân thuộc. Cụ bảo, cứ có dịp ra Bắc thăm con cháu là cụ lại đòi lên đây bằng được. Nhìn cái dáng cụ liêu xiêu, leo từng bậc đá bằng sự kiên trì khó tin, tôi chợt hiểu: Với cụ, đây cũng là một lần về nhà. Không ai khác, đức tin được vun bồi từ chính những con người ấy.

3 Tháng ba về, những quãng đường dài từ miền Trung, miền Nam hay bất cứ nẻo đường nào trên thế giới đều có gian nan cũng không thể ngăn cản bước chân người Việt tìm về đất Tổ. Mùa này, hoa xoan rơi tím ngò, những cơn mưa bụi nhạt nhòa phủ lên dáng núi Nghĩa Lĩnh một vẻ đẹp u huyền. Và cứ thế, từng dòng người lại nối đuôi nhau, lặng lẽ, miệt mài như những con suối nhỏ muốn đời chảy xuôi về sông. Người ta tìm về Nghĩa Lĩnh, thăm viếng Đền Hùng để xác tín một điều cốt lõi đã tồn tại từ hàng nghìn năm trước: Nơi đây là điểm bắt đầu, là cội rễ bền chặt để cả dân tộc cùng tựa vào giữa những bão giông thời cuộc.

Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương không còn là những nghi lễ xa xôi, mà đã trở thành một dạng văn hóa bản năng của người Việt. Đó là sợi dây vô hình kết nối triệu con người, triệu trái tim qua hàng ngàn năm lịch sử. Cội rễ của Tổ quốc thực ra không ở đâu xa. Nó nằm trong chính cái cảm giác nhẹ lòng khi ta chạm tay vào thêm thanh niên từ miền Nam xa xôi tìm đầu đất dựng tới nơi này. Nhìn họ, tôi không thấy hiện hữu những nhọc mệt sau hành trình leo hàng trăm bậc đá mà trong đôi mắt của những người dẫn khách ấy, dường như chỉ còn lại sự thành kính và niềm hạo hức lạ.

Đền Thượng là điểm cao nhất. Từ đây nhìn ra, nếu trời quang có thể thấy cả vùng Trung du rộng lớn. Tại đây, tôi gặp một cụ bà đi cùng đoàn, kẻ Nghê An, năm nay tròn 70 tuổi. Chất giọng miền Trung

DIỆU HƯƠNG

• NGUYỄN NGỌC PHÚ

Về thăm đất Tổ

Sáng nay về thăm đất Tổ
Cọ xoe như mặt trời xanh
Mây bay trong chiều Nghĩa Lĩnh
Trong veo giếng Ngọc long lanh.

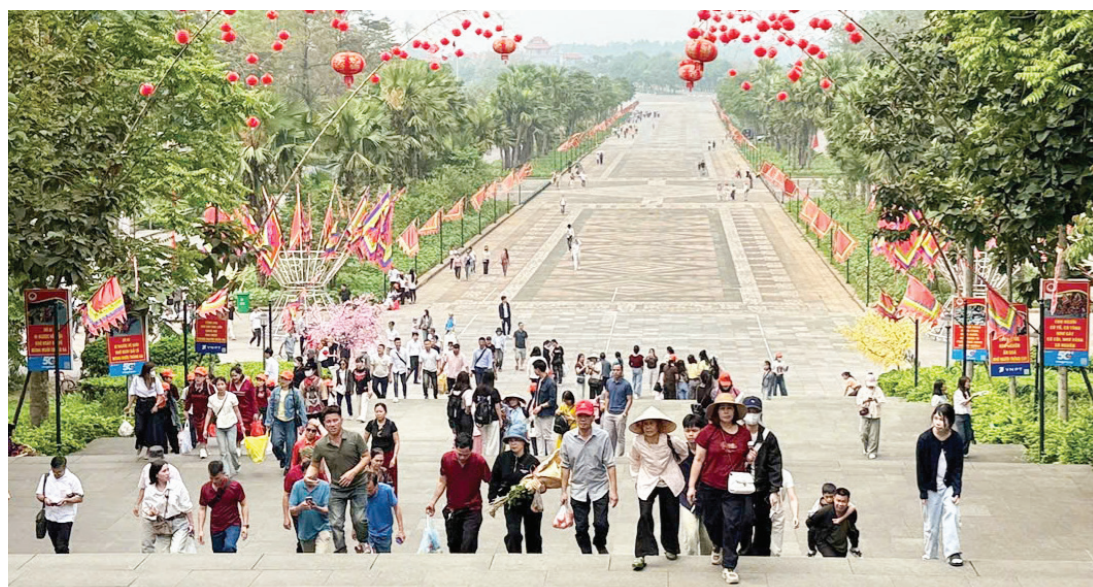
Ngàn năm tuổi cây vạn tuế
Ngàn năm hoa đại tỏa hương
Cây ở Đền Hùng trầm mặc
Ngàn năm tuổi vẫn vẫn vương...

Bồi hồi tới bên Đền Hạ
Năm nào Bắc đạn chúng con:

“Vua Hùng có công dựng nước
Chúng ta quyết giữ giang sơn”

Quả đôi giống hình voi phục
Úp đầy như một mâm xôi
Vọng nghe tiếng chày giã gạo
Câu Xoan thăm lại mỗi người.

Cột đá thế còn nguyên đó
Còn nguyên dòng máu Lạc Hồng
Chim Lạc bay trong bão tố
Hoa văn nổi sóng trống đồng...



Mỗi dịp đầu năm, người dân khắp nơi lại đổ về thăm viếng Khu di tích lịch sử Đền Hùng - Ảnh: D.H

Theo các nhà nghiên cứu, văn hóa Đông Sơn là giai đoạn phát triển rực rỡ của thời đại Hùng Vương với nhiều thành tựu trong lao động, sản xuất và đời sống hàng ngày. Những dấu tích của văn hóa Đông Sơn trên mảnh đất Quảng Trị vẫn còn lưu vết đến tận ngày nay và được Bảo tàng Quảng Trị gìn giữ, bảo quản. Qua đó, các thế hệ sau hiểu rõ hơn về lịch sử hào hùng và quá trình nỗ lực lao động, sáng tạo trong buổi đầu dựng nước của dân tộc Việt Nam.



Trống đồng Trà Lộc và An Khê được trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị - Ảnh: M.N

Dấu tích thời đại Hùng Vương trên đất Quảng Trị

Dấu tích của nền văn hóa Đông Sơn

Những nghiên cứu của PGS. TS Trịnh Sinh, Viện Khảo cổ học cho thấy, các hiện vật đồng thau, trong đó có cả trống đồng, thố đồng... là những chứng cứ quan trọng về sự có mặt của văn hóa Đông Sơn trên một vùng rộng lớn các địa phương của tỉnh Quảng Bình (cũ) như: Bố Trạch, Quảng Trạch, Lệ Thủy, Quảng Ninh và Minh Hóa...

Đặc biệt tỉnh Quảng Bình (cũ) là nơi có những đồ đồng quý của văn hóa Đông Sơn cách đây hơn 2.000 năm. Nơi tập trung văn hóa Đông Sơn rõ nét nhất là ở huyện Quảng Trạch trước đây, trong đó đáng chú ý là tại xã Quảng Lưu (cũ) đã tìm được 2 trống đồng Đông Sơn. Qua đó cho thấy, mảnh đất Quảng Bình đã in đậm dấu ấn của người Việt từ cách đây khoảng 2.000 năm, là một mảnh đất văn vật có lịch sử lâu đời từ thời đại đồ đá mới cho đến thời đại kim khí và tiếp nối liên tục về sau này trong quá trình thống nhất và hòa hợp các cộng đồng dân cư cổ đại tiến đến thống nhất trong một nhà nước Việt Nam.

Đối với tỉnh Quảng Trị trước đây, theo cuốn “Địa chí Quảng Trị”, so với vùng phía bắc là Quảng Bình (cũ) - nơi dấu ấn Đông Sơn khá rõ nét và vùng phía nam là Thừa Thiên Huế (cũ) - nơi dấu ấn Sa Huỳnh vượt trội, các kết quả nghiên cứu khảo cổ chưa có hướng phân định rạch ròi. Vì thế có thể hình dung, khu vực này là tam điểm của vạch ngăn tiếp biển, giao thoa giữa 2 nền văn hóa Đông Sơn và Sa Huỳnh. Vào thời đại kim khí, khu vực thượng nguồn



Hướng dẫn viên Bảo tàng tỉnh Quảng Trị giới thiệu về các hiện vật thuộc văn hóa Đông Sơn - Ảnh: M.N

sông Hiếu, sông Thạch Hãn là địa bàn cư trú của nhiều nhóm cư dân sống tập trung. Những phát hiện khảo cổ học đã cho thấy các nhóm cư dân này có những đặc trưng văn hóa thiên về nền văn hóa Đông Sơn.

Cho đến nay, những gì đặc trưng nhất của giai đoạn sơ sử với khoảng niên đại từ 2.500 đến 2.000 năm cách ngày nay trên vùng đất Quảng Trị (cũ) được phát hiện mang tính cơ, ngẫu nhiên, rải rác, ít được tập trung và mặc dù đã có một số cuộc điều tra của các nhà nghiên cứu nhưng chưa có dấu hiệu tìm được một di chỉ. Hiện vật về thời kỳ này được tìm thấy chủ yếu ở vùng núi đồi và trung du thuộc thượng nguồn sông Thạch Hãn (trừ trống đồng Trà Lộc), trong đó đáng chú ý là các địa điểm có dấu hiệu tập trung ở Cù Bai (Hiển Lương Hóa), An Khê (Gio Linh), Hiến Lương (Vĩnh Linh), Như Lệ (Hải Lăng)...

Hiện vật “gọi tên” lịch sử

Tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị, trống đồng Trà Lộc là một trong những bảo vật quốc gia được trưng bày tại đây và là hiện vật thu hút nhiều sự chú ý của khách tham quan. Với chất liệu kim loại đồng, trống có trọng lượng 8kg, đường kính mặt trống 33,5cm, đường kính chân trống 41,5cm và chiều cao toàn thân là 27cm. Trống còn nguyên hình dạng, hoa văn còn rất rõ nét. Ở rìa của chân trống bị sứt mẻ một mảnh lớn (39cm) và hai mảnh nhỏ (7cm; 4,5cm).

Căn cứ vào hình dáng chi tiết hoa văn trang trí trên trống và kết quả phân tích các thành phần hợp kim, các nhà nghiên cứu khảo cổ khẳng định: Trống đồng Trà Lộc là trống đồng loại I theo cách phân loại của Heger, có niên đại cách ngày nay khoảng 2.500 năm. Trống có thân thon, đế chõi, tang phình, có 4 quai. Trên các bộ phận mặt trống, tang trống và thân trống nguyên hình dạng, hoa văn còn rất rõ nét. Đó là hoa văn hình học và hoa văn hiện thực. Trong đó, hoa văn hình học được tạo ra

Trống đồng Trà Lộc được ông Hoàng Công Sơn phát hiện tại khu vực Rú Cát, làng Trà Lộc, xã Hải Xuân, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (cũ) trong lúc ra tìm phế liệu vào tháng 3/1998. Nhận được thông tin do Nhân dân cung cấp, được sự giúp đỡ phối hợp của các ngành, các cấp và chính quyền địa phương, tháng 4/1998, Bảo tàng tỉnh Quảng Trị đã tiến hành thỏa thuận và đưa chiếc trống này về lưu giữ tại bảo tàng. Tháng 5/2008, trống được đưa ra trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị.

MAI HÂN

nhằm làm nền cho hoa văn hiện thực. Ngoài ra, bảo tàng còn trưng bày trống đồng An Khê, có niên đại cách đây 2.000 năm.

Theo ông Mai Thế Trung, Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh, bên cạnh trống đồng, riêng với văn hóa Đông Sơn, đơn vị còn trưng bày các loại hiện vật đa dạng khác. Hiện nay, ở Quảng Bình (cũ) phát hiện 8 di tích văn hóa Đông Sơn bao gồm: Khương Hà, Cổ Giang, Lương Đại, Thanh Thủy, Hợp Hóa, Bầu Khê, Đá Bàn và Phú Lưu. Hiện vật thu được từ các di tích này rất phong phú, bao gồm các loại hình như: Đồ đồng, đồ đá, đồ thủy tinh, đồ gốm. Trong mỗi chất liệu ấy lại rất đa dạng về hình dáng, chức năng, công dụng khác nhau. Trong đó, tiêu biểu nhất là đồ đồng và được phát hiện nhiều nhất là các công cụ sản xuất. Các loại rìu đồng được trưng bày, gồm: Rìu xòe cân, rìu hình chữ nhật, rìu lưỡi lệch; nhóm vũ khí, gồm các lưỡi giáo, mũi lao và dao găm. Giáo gồm hai loại, loại có chuỗi tra cán và loại có họng tra cán, đa số lưỡi giáo có tiết diện hình lá.

Bên cạnh đó là các loại đồ đồng dùng trong sinh hoạt, như: Thố đồng ở Bầu Khê (xã Thanh Trạch cũ). Đây là một trong những hiện vật điển hình của nền văn hóa Đông Sơn. Đặc biệt, một trong những giá trị vật chất được xem là đỉnh cao của kỹ thuật chế tác đồ đồng thời Đông Sơn đó là trống đồng Phú Lưu thuộc nhóm Heger loại I, trống có niên đại vào thời Đông Sơn muộn.

Con người thời kỳ này cũng đã biết sáng tạo nên đồ trang sức bằng thủy tinh. Các hiện vật phát hiện ở di chỉ Khương Hà, Cổ Giang là các vòng tay, chuỗi hạt và khuyên tai có tiết diện ngang, thân hình tam giác, màu xanh. Những hạt chuỗi có loại hình và màu sắc rất đa dạng, hạt màu xanh, hạt màu trắng và hạt màu nâu; khuyên tai có mẫu rất độc đáo với kích thước nhỏ nhắn và rất đẹp. Còn khuôn đúc rìu được phát hiện tại huyện Tuyên Hóa (cũ), khuôn có hai mang làm bằng đá sa thạch khá hoàn mỹ. Điều này là một cơ sở để chứng minh cư dân Quảng Bình (cũ) có thể tự đúc đồng tại chỗ. Qua không gian trưng bày cho thấy các di tích văn hóa Đông Sơn ở Quảng Bình đã phản ánh sự phát triển cao về kỹ thuật, tinh thần thống nhất trong đa dạng của nền văn hóa này.

Có thể nói, những hiện vật được trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị giúp chúng ta càng thêm tự hào về mảnh đất Quảng Trị ngày trước - nơi văn hóa Đông Sơn của thời đại Hùng Vương phát triển rực rỡ.



Khu di tích nơi thành lập Chi bộ Đảng Hưng Ninh - Ảnh: T.L

Cùng chung “chiếc nôi” cách mạng

Sau cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thắng lợi, cuối tháng 2/1946, xã Hưng Ninh, huyện Quảng Ninh (cũ) ra đời gồm các làng: Phú Xá, Hữu Cung, Lộc Đại, Phú Hội, Thuận Lý, Phú Quý... Đây là những tên đất, tên làng của phường Đồng Thuận hiện nay. Ngày 10/4/1947, Chi bộ Đảng Hưng Ninh thành lập, tiền thân của Đảng bộ phường Đồng Thuận ngày nay...

Dấu ấn của một di tích lịch sử

Từ đường Hà Huy Tập, theo hướng Tây chừng 700m rồi rẽ vào đường Phạm Đình Hồ khoảng 500m nữa là đến với di tích lịch sử, nơi thành lập Chi bộ Đảng Hưng Ninh (thuộc tổ dân phố 1, phường Đồng Thuận).

Ông Trần Thanh Sơn, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường Đồng Thuận chia sẻ: Theo lịch sử Đảng bộ phường Bắc Lý cũ giai đoạn 1930-2005, ngày 27/3/1947, thực dân Pháp đổ bộ lên cửa biển Nhật Lệ, đánh chiếm thị xã Đồng Hới. Trước âm mưu xâm lược ngày càng thâm độc của thực dân Pháp cùng với yêu cầu cấp thiết của phong trào cách mạng, đòi hỏi ở xã Hưng Ninh phải có một tổ chức đảng lãnh đạo. Vì thế, ngày 10/4/1947, được sự phân công của Thị ủy Đồng Hới, đồng chí Đoàn Tiến Khứ đã triệu tập các đồng chí: Nguyễn Trọng Tế, Trần Càng, Nguyễn Phùng về tại khu rừng Bàu Rừng xúc tiến thành lập chi bộ Đảng. Hội nghị quyết định kết nạp thêm 3 đảng viên gồm: Nguyễn Thị Nhuận, Nguyễn Thám và Lê Mao. Như vậy, khi mới thành lập, Chi bộ Đảng Hưng Ninh có 7 đảng viên do đồng chí Đoàn Tiến

Khứ làm Bí thư Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Hưng Ninh, phong trào kháng chiến xã Hưng Ninh phát triển sang một giai đoạn mới. Ngày 19/5/1949, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Bình cũ diễn ra tại đình làng Kim Bảng (huyện Minh Hóa cũ) thống nhất phương châm “Rời chiến khu, thực hiện hạ sơn, bám dân, bám làng hoạt động” đồng thời phát động tuần lễ “Quảng Bình quật khởi”. Ở xã Hưng Ninh, Nhân

dân các làng: Phú Hội, Phú Xá, Hữu Cung, Lộc Đại, Thuận Lý, Phú Quý... đồng sức, đồng lòng hưởng ứng phong trào “Quảng Bình quật khởi”.

Giai đoạn 1950-1954, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Hưng Ninh, phong trào cách mạng tại xã Hưng Ninh phát triển rất mạnh mẽ, cùng với Nhân dân trong tỉnh Quảng Bình cũ và cả nước góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ. Ngày 18/8/1954, những tên lính viễn chinh Pháp cuối cùng rút khỏi thị xã Đồng Hới. Từ đây, xã Hưng Ninh hoàn toàn giải phóng.

Cùng bảo tồn, phát huy “địa chỉ đỏ” cách mạng

Tự hào về những trang sử vẻ vang của quê hương, đất nước và tưởng nhớ công lao lớp người đi trước, năm 2007, Đảng bộ, chính quyền và

Nhân dân 4 phường, xã thuộc TP. Đồng Hới cũ gồm: Bắc Lý, Nam Lý, Lộc Ninh, Quang Phú cùng nhau đặt từng “viên gạch hồng” xây dựng công trình Bia Di tích nơi thành lập Chi bộ Đảng Hưng Ninh. Công trình khởi công ngày 3/2/2007 và khánh thành vào ngày 10/4/2007.

Hiện tại, Bia Di tích nơi thành lập Chi bộ Đảng Hưng Ninh nằm trong một khuôn viên rộng thoáng, rợp bóng cây xanh với diện tích gần 436m² bao gồm các hạng mục như: Cổng vào, hàng rào bao quanh, bệ bia, bia di tích... Bệ bia được thiết kế 2 tầng; thân bia cao 2,54m, rộng 1,36m, mặt trước bia khắc nội dung thành lập Chi bộ Hưng Ninh: “Nơi đây, ngày 10/4/1947, Chi bộ Đảng Cộng sản Hưng Ninh thành lập, tiền thân của các

Lời hứa trước các thế hệ tiền nhân

Nhân kỷ niệm 79 năm ngày thành lập Chi bộ Đảng Hưng Ninh (10/4/1947-10/4/2026), Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN phường Đồng Thuận tổ chức buổi lễ dâng hoa tưởng niệm tại Bia Di tích Chi bộ Đảng Hưng Ninh. Thay mặt Đảng bộ và Nhân dân phường Đồng Thuận, Bí thư Đảng ủy phường Nguyễn Nguyên Lực đã thể hiện sự quyết tâm: Phường Đồng Thuận nguyện tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, giữ vững niềm tin sắt son với Đảng, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng hiện đại, văn minh, phát triển bền vững, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phường Đồng Thuận sau sáp nhập đã đạt được nhiều kết quả quan trọng: Kinh tế phát triển ổn định; hạ tầng đô thị từng bước hoàn thiện; văn hóa-xã hội chuyển biến tích cực; đời sống Nhân dân được nâng cao; quốc phòng-an ninh giữ vững; hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của hệ thống chính quyền không ngừng nâng lên; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội phát huy, khởi đại đoàn kết toàn dân ngày càng bền chặt.

NGÔ THANH LONG

Từ “địa chỉ đỏ” Chi bộ Đảng Hưng Ninh ra đời trên mảnh đất quê hương giàu truyền thống cách mạng, trải qua 79 năm xây dựng và trưởng thành, sau quá trình sáp nhập, chia tách và hợp nhất, hiện tại Đảng bộ phường Đồng Thuận có 66 tổ chức đảng trực thuộc với tổng số 3.546 đảng viên.



Bức tranh Đồng Thuận - Ảnh: H. TRÀ



Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ

- Ảnh: L.CHI

Mạch nguồn tri ân

Phát huy truyền thống cách mạng, thời gian qua, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai sâu rộng hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” gắn liền với giáo dục truyền thống. Những việc làm thiết thực này không chỉ là lời tri ân sâu sắc gửi đến thế hệ cha anh mà còn là “ngọn lửa” khơi dậy lòng tự hào, bồi đắp lý tưởng và trách nhiệm cho thế hệ trẻ hôm nay.

NHỮNG MÁI ẤM THẨM NGHĨA TÌNH

Tại Quảng Trị, công tác chăm lo đời sống cho người có công (NCC) và thân nhân liệt sĩ không còn dừng lại ở những đợt thăm hỏi định kỳ, mà đã trở thành một phong trào rộng khắp. Trọng tâm của hành trình ấy chính là để án hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, giúp các gia đình chính sách ổn định cuộc sống.

Giữa cái nắng gió khắc nghiệt của mảnh đất miền Trung, những ngôi nhà mới khang trang mọc lên như minh chứng cho sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước đối với những người đã hiến dâng thanh xuân cho Tổ quốc. Ông Lê Công Hoan, ở thôn Vĩnh Tuy 4, xã Quảng Ninh, một bệnh binh từng xông pha tại chiến dịch Tây Nguyên không giấu nổi niềm hạnh phúc trong ngôi nhà mới khang trang. “Được Đảng, Chính phủ quan tâm, hỗ trợ xây dựng nhà ở, tôi rất cảm động. Đây là nguồn động viên rất lớn cả về vật chất lẫn tinh thần để những người có công với cách mạng như chúng tôi ổn định cuộc sống”, ông Hoan chia sẻ.



Lãnh đạo Tỉnh đoàn Quảng Trị tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng

- Ảnh: L.CHI

Theo Chủ tịch UBND xã Quảng Ninh Trần Xuân Tình, thực hiện để án hỗ trợ nhà ở cho NCC với cách mạng, thân nhân các gia đình liệt sĩ trên địa bàn, cấp ủy, chính quyền địa phương đã tích cực vào cuộc, triển khai việc rà soát, hướng dẫn, đôn đốc các hộ gia đình thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà ở. Mỗi nhà xây mới được hỗ trợ 80 triệu đồng và nhà cải tạo, sửa chữa được hỗ trợ 40 triệu đồng. Trong quá trình triển khai, nhiều hộ gia đình gặp khó khăn về kinh tế, neo người, tuổi cao, sức khỏe yếu..., địa phương đã chỉ đạo các tổ chức, đoàn

thể và vận động Nhân dân tham gia quyên góp hỗ trợ về ngày công, bảo đảm các công trình hoàn thiện theo đúng tiến độ để ra. Năm 2025, xã Quảng Ninh thực hiện hỗ trợ xây dựng 160 nhà ở cho NCC với cách mạng, thân nhân các gia đình liệt sĩ, trong đó hỗ trợ xây mới 31 nhà và sửa chữa 129 nhà.

Theo số liệu thống kê từ Sở Xây dựng, thực hiện để án hỗ trợ nhà ở đối với NCC với cách mạng và thân nhân liệt sĩ, các địa phương trong toàn tỉnh đã hoàn thành xây mới và sửa chữa 2.522 căn nhà cho NCC và thân nhân liệt sĩ

trên địa bàn, trong đó có 528 căn xây mới và 1.994 căn sửa chữa. Chương trình hỗ trợ nhà ở cho NCC với cách mạng và thân nhân liệt sĩ là chính sách mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, góp phần cải thiện điều kiện sống cho những gia đình NCC với cách mạng.

KHOI DẬY KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN

Không còn là những bài học lý thuyết khô khan trên bục giảng, lịch sử trên quê hương Quảng Trị anh hùng đang được tái hiện sinh động qua 972 hành trình về với các “địa chỉ đỏ”. Hơn 36.400 lượt đoàn viên thanh niên (ĐVTN) đã trực tiếp đặt chân lên những mảnh đất từng là tọa độ lửa, được đối thoại trực tiếp với những nhân chứng sống của một thời hoa lửa anh hùng.

Điểm nhấn mang tính đột phá chính là để án “Câu chuyện thời hoa lửa”. Đây là nỗ lực “số hóa” ký ức đầy sáng tạo được các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh triển khai sâu rộng. Thông qua website cauchuyenlichsu.vn, các bạn trẻ không chỉ là người nghe, mà còn là những “phóng viên trẻ” trực tiếp ghi chép, quay phim và lưu giữ lại những giọt nước mắt, những nụ cười và cả những vết thương chưa lành của các thương bệnh binh, cựu thanh niên xung phong. Chỉ sau một tháng triển khai, hơn 300 câu chuyện, bài viết đã được đăng tải, tạo nên một thư viện số sống động về lòng yêu nước.

Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, các cơ sở đoàn đã tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, chủ điểm với nội dung: “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tự hào truyền thống quê hương cách mạng”, thu hút trên 244.630 lượt ĐVTN tham gia. Các cơ sở đoàn tổ chức 296 buổi liên hoan, giao lưu, biểu diễn tuyên truyền ca khúc cách mạng với chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước và những chiến công, tấm gương hy sinh anh dũng của các anh hùng liệt sĩ...

Bên cạnh công tác giáo dục, tinh thần “Đền ơn đáp nghĩa” của tuổi trẻ Quảng Trị còn được cụ thể hóa bằng

những hành động thiết thực. Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Đinh Trung Hiếu nhấn mạnh, công tác an sinh xã hội chính là “mệnh lệnh từ trái tim” của mỗi ĐVTN. Con số gần 19.000 ngày công tu sửa, chỉnh trang các bia đài, nghĩa trang liệt sĩ không chỉ đơn thuần là làm sạch cảnh quan. Đó là sự chăm chút, là sự kết nối tâm linh giữa thế hệ hôm nay với những người đã ngã xuống. Cùng với đó, 20 điểm khám chữa bệnh lưu động đã kịp thời mang lại niềm an ủi, sự chăm sóc y tế cho 2.500 gia đình chính sách và người già neo đơn trên khắp địa bàn tỉnh.

Cùng với đó, các cơ sở đoàn trong toàn tỉnh đã triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và NCC với cách mạng” với việc tổ chức đoàn thăm hỏi, tặng quà và hỗ trợ cho NCC, gia đình chính sách, cựu thanh niên xung phong, thương bệnh binh, thăm hỏi, phụng dưỡng, chăm sóc Bà mẹ Việt Nam anh hùng với 1.932 phần quà trị giá hơn 950 triệu đồng; tổ chức “Bữa cơm gia đình, ấm tình lòng mẹ”, “Bữa cơm sum vầy, ấm áp yêu thương”; vận động nguồn lực, đóng góp ngày công xây dựng và tu sửa nhà tình nghĩa, nhà nhân ái; các công trình dân sinh phục vụ đời sống, sinh hoạt của các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, thương bệnh binh...

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Quảng Trị Đinh Trung Hiếu khẳng định, các hoạt động giáo dục truyền thống và an sinh xã hội không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất, đó còn là sự tiếp nối mạch nguồn truyền thống, là cách để thế hệ hôm nay khẳng định sự trân trọng đối với hy sinh của lớp cha anh. Mỗi ngôi nhà mới được dựng lên, mỗi câu chuyện lịch sử được lưu giữ hay mỗi nén hương dâng lên nghĩa trang liệt sĩ đều là lời hứa của tuổi trẻ: Vững bước tương lai, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh. Đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” sẽ mãi là kim chỉ nam, gắn kết quá khứ hào hùng với tương lai rạng rỡ của dân tộc trên quê hương Quảng Trị anh hùng.

LAN CHI

Hương về nguồn cội, gắn kết tình đồng hương

HƯƠNG VỀ NGUỒN CỘI

Những ngày tháng 3 âm lịch, khi lòng người Việt cùng hướng về Đền Hùng linh thiêng, trong căn nhà nhỏ ở tổ dân phố 8 Phú Xá, phường Đồng Thuận, gia đình bà Nguyễn Thị Vòng (SN 1952) lại tất bật chuẩn bị mâm cơm cúng Tổ như một thói quen đã gìn giữ suốt nhiều năm qua. Sáng sớm tinh mơ, khi phố xá còn yên ắng, bà đã dậy nhóm bếp, nấu cỗ, chuẩn bị lễ vật. Mâm cơm cúng Tổ của gia đình bà không cầu kỳ, nhưng đủ đầy những món ăn truyền thống, như: Bánh chưng, xôi gấc, thịt... Đặc biệt, bánh chưng năm nào cũng do chính tay bà tự gói. "Cúng Tổ phải thành tâm, chu đáo. Mình xa quê nhưng lòng không thể xa", bà Vòng bảo.

Bà Vòng theo chồng vào Quảng Bình (cũ) làm dâu từ năm 1987. Gắn bó với mảnh đất gió Lào cát trắng từ ngày đó, nhưng chưa bao giờ bà quên quê gốc gác, nguồn cội và đặc biệt là ký ức về những mùa Giỗ Tổ ở quê nhà. Xa quê, không thể năm nào cũng trở về, bà càng trân trọng việc giữ gìn phong tục trong chính gia đình mình.

Cũng như gia đình bà Vòng, giữa nhịp sống bộn bề, những người con Phú Thọ xa quê lúc nào cũng hướng về đất Tổ. Anh Lê Đức Thành, Phó Ban liên lạc Hội đồng hương Phú Thọ tại Quảng Trị cho biết, hằng năm, vào dịp 10/3 âm lịch, hội đều tổ chức Giỗ Tổ để dâng hương, báo công với các Vua Hùng về những kết quả đạt được sau một năm nỗ lực. Hoạt động ý nghĩa đầu tiên là hội viên cùng nhau chuẩn bị lễ vật, như: Hoa quả, nhang đèn, bánh chưng, bánh dày để thắp hương tại Cây Đa-Chùa Ông (phường Đồng Hới), nơi đang thờ đất, nước và bình hương, những kỷ vật được rước từ Đền Hùng. Trong không khí trang nghiêm, mỗi nén hương dâng lên không chỉ là sự thành

Giữa vùng đất Quảng Trị anh hùng, những người con Phú Thọ xa quê vẫn ngày ngày gìn giữ nếp quê, nuôi dưỡng tình đồng hương như một sợi dây bền chặt. Dù xa quê, họ vẫn luôn hướng về đất Tổ với niềm tự hào sâu sắc, cùng nhau sẻ chia, kết nối yêu thương, nghĩa tình, lan tỏa truyền thống "uống nước nhớ nguồn" trong đời sống hôm nay...



Giỗ Tổ Hùng Vương là dịp để Hội đồng hương Phú Thọ tại Quảng Trị gặp gỡ, giao lưu, gắn kết

- Ảnh: HĐH PHÚ THỌ CUNG CẤP

kính tri ân tổ tiên, mà còn là lời nhắc nhở về truyền thống dựng nước của các Vua Hùng, về đạo lý "uống nước nhớ nguồn" đã ăn sâu trong tâm thức người Việt.

Sau lễ dâng hương, những người con Phú Thọ đang sinh sống, học tập và làm việc tại Quảng Trị lại tề tựu gặp mặt, ôn lại ký ức quê nhà, chia sẻ những câu chuyện lập nghiệp trên miền đất gió Lào cát trắng. Xa quê trong ngày Giỗ Tổ, lòng ai cũng nao nao. Ai cũng mong một lần được trở về Đền Hùng, đứng trước đất Tổ linh thiêng để dâng nén tâm nhang. Dù mỗi người một hoàn cảnh, một công việc, một hướng đi riêng, đến ngày này, tất cả đều chung một tấm lòng hướng về cội nguồn, cùng gìn giữ những giá trị thiêng liêng của dân tộc và truyền lại cho thế hệ sau như một ngọn lửa không bao giờ tắt.

MÁI NHÀ CHUNG NGHĨA TÌNH

Hội đồng hương Phú Thọ tại Quảng Trị ra đời từ nhu cầu kết nối của những người con xa quê. Ở vùng đất mới, mỗi người một công việc,

một hoàn cảnh, nhưng khi tìm đến nhau, họ gặp lại sự thân thuộc từ giọng nói, phong tục và những câu chuyện rất đời bình dị về quê nhà. Hội không chỉ là nơi các hội viên gặp mặt trong những ngày lễ, mà còn là "mái nhà tinh thần" để mọi người gắn kết, sẻ chia, tương trợ nhau trong cuộc sống.

Theo anh Lê Đức Thành, tròn 30 năm thành lập, hội hiện quy tụ hơn 200 hội viên đủ mọi lứa tuổi, với mục đích gặp gỡ, giao lưu, động viên nhau trong cuộc sống và hỗ trợ nhau cùng phát triển kinh tế. Có người tóc đã bạc, cả đời bôn ba, mang theo ký ức về quê nhà như một phần máu

thịt. Có người mới rời quê lập nghiệp. Có những người con sinh ra ở Quảng Trị, nhưng trong những câu chuyện gia đình vẫn luôn được nhắc nhở rằng mình là con cháu đất Tổ. Không phân biệt nghề nghiệp hay hoàn cảnh, hội trở thành nơi kết nối những người con Phú Thọ xa quê bằng sự chân thành, gắn bó như người thân ruột thịt.

Người Phú Thọ đến với nhau bằng tình đồng hương bền chặt. Những hội viên đi trước giúp người đến sau hòa nhập, hỗ trợ thông tin việc làm, động viên nhau phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Khi ai đó gặp khó khăn, đau

ốm hay hoạn nạn, hội luôn có mặt kịp thời để thăm hỏi, động viên và hỗ trợ thiết thực. Không chỉ động viên nhau làm ăn, ổn định cuộc sống, hội còn đặc biệt quan tâm đến việc học tập của con em hội viên. Nhiều năm qua, hội luôn duy trì hoạt động khuyến học, kịp thời biểu dương, khen thưởng cho các em học sinh, sinh viên đạt thành tích cao. Không dừng lại ở đó, hội còn tích cực hướng về cộng đồng, tham gia các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người nghèo, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn tại địa phương. Trong các đợt thiên tai, hội đã đóng góp, chung tay giúp đỡ người dân vùng lũ, như một cách tri ân mảnh đất Quảng Trị đã cư mang, chở che những người con Phú Thọ xa quê.

Hội cũng là nơi gìn giữ văn hóa quê hương Phú Thọ. Trong các buổi gặp mặt, những câu chuyện về lễ hội Đền Hùng, về những phong tục cổ truyền được nhắc lại như một cách để lưu giữ bản sắc. Nhiều gia đình đưa con cháu đến tham gia sinh hoạt hội để các em hiểu rằng trong huyết quản của mình là dòng máu của đất Tổ, rằng quê hương không chỉ là nơi cha mẹ sinh ra mà còn là cội nguồn thiêng liêng của dân tộc.

Trong guồng quay của cuộc sống, Hội đồng hương Phú Thọ tại Quảng Trị vẫn lặng lẽ kết nối những người con xa quê, giữ gìn sợi dây gắn bó với nguồn cội. Với họ, quê hương không chỉ là một địa danh trên bản đồ, mà là nơi khởi nguồn của niềm tự hào, là điểm tựa tinh thần để họ vững vàng trong cuộc sống. Bởi vậy, đất Tổ có thể xa về địa lý, nhưng luôn gần trong tâm thức những người con xa quê này.

TÂM AN

Hội đồng hương Phú Thọ tại Quảng Trị tổ chức dâng hương tại Cây Đa-Chùa Ông, phường Đồng Hới
- Ảnh: HĐH PHÚ THỌ CUNG CẤP



Xứng danh ngôi trường mang tên HÙNG VƯƠNG

Trải qua 45 năm hình thành và phát triển, thầy trò Trường THPT Hùng Vương (xã Bồ Trạch) luôn tự hào là ngôi trường mang tên các vị Vua Hùng. Những năm qua, tập thể nhà trường luôn nỗ lực thi đua dạy tốt, học tốt, đạt nhiều thành tích nổi bật, xứng đáng với tên gọi của trường.



Trường THPT Hùng Vương (xã Bồ Trạch) luôn chú trọng nâng cao chất lượng dạy học - Ảnh: L.M

Giáo dục

truyền thống yêu nước

Trường THPT Hùng Vương tiền thân là Trường THPT B Bồ Trạch, được thành lập ngày 1/9/1980. Qua 3 lần đổi tên (Trường THPT B Bồ Trạch, Trường PT cấp 2+3 Cụ Năm, Trường THPT số 2 Bồ Trạch), đến ngày 24/7/2015, trường chính thức mang tên Trường THPT Hùng Vương.

Ông Lê Ngọc Sơn, Phó Hiệu trưởng Trường THPT Hùng Vương cho biết: "Không chỉ là nơi chấp cánh tri thức cho bao thế hệ học sinh, nhà trường gắn liền với tên gọi các vị Vua Hùng-những người có công dựng nước. Vì vậy, việc giáo dục truyền thống yêu nước, khơi dậy niềm tự hào về nguồn cội luôn được trường chú trọng thực hiện thường xuyên, hiệu quả".

Trong đợt sinh hoạt chính trị đầu năm học, đối với học sinh lớp 10, nhà trường yêu cầu Đoàn Thanh niên, giáo viên chủ nhiệm tăng cường giáo dục, tạo điều kiện để các em hiểu thêm về truyền thống lịch sử nhà trường. Thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, chương trình ngoại khóa, môn học lịch sử, địa lý..., giáo viên thường xuyên lồng ghép giới thiệu về lịch sử hình thành, quá trình phát triển và những thành tích nổi bật của trường.

Đặc biệt, thầy cô cung cấp cho học sinh những kiến thức về lịch sử dân tộc từ thời Hùng Vương dựng nước và giữ nước; giới thiệu về nguồn

gốc, ý nghĩa của tên gọi Hùng Vương, giúp học sinh thêm hiểu, tự hào về ngôi trường mình đang theo học. Từ đó, các em có thêm động lực để không ngừng rèn luyện, phấn đấu trong học tập.

Em Trần Thị Diệu Trinh, học sinh lớp 12A6, Trường THPT Hùng Vương, chia sẻ: "Được học dưới mái trường mang tên Hùng Vương, em cảm thấy rất tự hào. Thông qua các buổi học, sinh hoạt, em được thầy cô dạy về lịch sử dân tộc, công lao của các vị Vua Hùng. Nhờ đó, em hiểu rõ hơn về truyền thống lịch sử dân tộc, tự hào hơn về

ngôi trường mang tên Hùng Vương. Để xứng đáng là học sinh Trường THPT Hùng Vương, em luôn cố gắng, nỗ lực trong học tập cũng như tích cực tham gia các phong trào, hoạt động của trường... Nhờ đó, trong học kỳ 1, năm học 2025-2026, em đã giành được giải khuyến khích môn Ngữ Văn, kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh".

Nâng cao chất lượng dạy, học

Trường THPT Hùng Vương hiện có 49 giáo viên, 22 lớp với 878 học sinh. Với đặc thù

là trường ở khu vực trung du, miền núi, đời sống người dân và học sinh còn gặp nhiều khó khăn; điều kiện cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu thốn, chưa đáp ứng đòi hỏi của công cuộc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Bên cạnh đó, số lượng giáo viên dôi dư so với biên chế được giao, nên hằng năm, giáo viên phải luân chuyển đi trường khác, ảnh hưởng đến tính ổn định trong công tác chuyên môn... Song với quyết tâm cao của thầy và trò, Trường THPT Hùng Vương luôn nỗ lực nâng cao chất lượng dạy, học, đạt được những thành tích bước đầu đáng ghi nhận.

Năm học 2025-2026, Trường THPT Hùng Vương đề ra chỉ tiêu cụ thể: Học lực tốt 19,6%, khá 45,5%; rèn luyện trên 97% khá, tốt; tỉ lệ đậu tốt nghiệp trên 99%. Phó Hiệu trưởng Trường THPT Hùng Vương Lê Ngọc Sơn cho biết, để hoàn thành những chỉ tiêu đề ra, ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn hằng tuần, hằng tháng phải báo

cáo kết quả thực hiện, từ đó tháo gỡ các vướng mắc, tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Trong công tác chuyên môn, các thầy cô luôn ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào bài học; lấy học sinh làm trung tâm, tạo môi trường học tập tích cực và hiệu quả. Hiện nay, nhiều thầy cô đã xây dựng các bài học rất đa dạng về kiến thức, phương pháp để tổ chức hoạt động dạy học... Ngoài ra, các hoạt động sinh hoạt chuyên đề, dạy học STEM cũng được thực hiện thường xuyên...

Đối với lớp 10, vào đầu năm học, nhà trường đã xây dựng đa dạng các tổ hợp môn học, tư vấn cho học sinh lựa chọn phù hợp với năng lực của bản thân. Trong công tác thi tốt nghiệp, nhà trường phân luồng học sinh, bảo đảm bố trí tổ chức dạy đầy đủ các lớp ôn thi theo năng lực, đăng ký của học sinh. Nhà trường đã phát động đợt cao điểm "Quyết tâm cao, hành động quyết liệt, bút phá thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026"; rà soát những học sinh có nguy cơ bị trượt để đưa ra phương pháp hỗ trợ các em trong quá trình ôn thi, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho kỳ thi tốt nghiệp.

Công tác phối hợp với phụ huynh được nhà trường triển khai hiệu quả, từ trao đổi thông tin học tập của học sinh, đến việc lắng nghe ý kiến của phụ huynh trong quá trình giảng dạy... Bên cạnh đó, nhà trường cũng tăng cường công tác biểu dương, khen thưởng đối với những giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi đoạt giải, có thành tích nổi bật trong giảng dạy...; nhân rộng các mô hình, cách dạy hay, hiệu quả.

"Để xứng danh ngôi trường mang tên Hùng Vương, thời gian tới, nhà trường sẽ tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả đạt được, triển khai hiệu quả các phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn. Đồng thời, nhà trường cũng mong muốn trong năm học mới sẽ tăng thêm số lượng lớp 10, nhằm đáp ứng nhu cầu của phụ huynh, học sinh trên địa bàn", Phó Hiệu trưởng Trường THPT Hùng Vương Lê Ngọc Sơn chia sẻ thêm.

LÊ MAI



Công tác giáo dục lịch sử dân tộc và truyền thống của nhà trường được Trường THPT Hùng Vương (xã Bồ Trạch) quan tâm - Ảnh: L.M

Với những thành tích đạt được, trong quá trình xây dựng và phát triển, Trường THPT Hùng Vương nhiều lần vinh dự được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND tỉnh... tặng bằng khen. Năm học 2024-2025, 2025-2026, trường có nhiều học sinh đoạt giải cao trong cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kỳ thi học sinh giỏi tỉnh.

Ngày Giỗ Tổ,

NHỚ NGƯỜI DỰNG NƯỚC, GIỮ NƯỚC

Dấu cách trở dặm dài địa lý, sợi dây huyết thống con rồng, cháu tiên vẫn bền bỉ kết nối những trái tim ở miền nắng gió Quảng Trị với vùng đất cội nguồn Nghĩa Linh. Nơi đây, sự tri ân lớp người dựng nước và giữ nước dường như thấm đẫm trong từng nắm đất, bát cơm...



Cựu chiến binh Lê Bá Dương dâng hương, dâng hoa cho đồng đội - Ảnh: Q.H

Đưa đất thiêng vào cho đồng đội

Năm nào cũng vậy, cứ đến ngày Giỗ Tổ 10/3 âm lịch, cựu chiến binh Lê Bá Dương lại lặng lẽ thắp một nén hương thơm. Với ông, cội nguồn không chỉ là huyền tích “đề đất, đề nước” mà còn là máu thịt của những người đã ngã xuống để giữ lấy hình hài Tổ quốc. Trong số họ, không ít người là đồng đội vào sinh, ra tử với ông.

Từng chiến đấu ở Quảng Trị, năm xưa, mỗi khi gạt nước mắt chôn cất đồng đội, ông Lê Bá Dương và những người lính khác lại bấm bụng thề: “Hòa bình, chúng tôi sẽ trở lại, đưa anh em về với quê hương, gia đình”. Vậy mà, sau chiến tranh, dù bao chuyến kiếm tìm trong đau đớn lời thề, các ông vẫn không thể tìm thấy hết đồng đội đang nằm đâu đó dưới lòng đất lạnh. Đây chính là lý do thôi thúc ông Dương xây dựng chương trình “Đưa quê hương vào cho đồng đội”. Năm 2009, chương trình lần đầu tiên được tổ chức. Từ nhiều miền quê, các cựu chiến binh đã đưa đất, đưa nước sông quê hòa vào lòng Quảng Trị.

Năm 2012, chương trình “Đưa quê hương vào cho đồng đội” lần đầu tiên kết nối 2 vùng đất thiêng: Phú Thọ và Quảng Trị. Nhớ lại ngày ấy, cựu chiến binh Lê Bá Dương kể: “Vào một ngày tháng 7, anh Hà Đình Khiết, đại diện các cựu chiến binh Trung đoàn 27 Triệu Hải sống ở Phú Thọ điện cho tôi, ngỏ ý muốn thỉnh đất Đền Hùng và nước sông Thao vào cho đồng đội. Thấy ý tưởng hay, tôi đồng ý. Năm ấy, chương trình diễn ra rất xúc động. Mọi người tham dự như nghe lời từ quá khứ vọng về, kết nối đất Tổ với “đất lửa” Quảng Trị”.

Theo ông Lê Bá Dương, sau chuyến ấy, các cựu chiến binh ở Phú Thọ còn 2 lần đưa đất, nước sông quê trở lại chương trình. Với họ, việc làm ấy có thể ví như sự sum họp vĩnh hằng, để những người con ưu tú của đất Tổ dù nằm lại nơi miền Trung nắng cháy vẫn cảm nhận được hơi ấm của cội nguồn, được ôm ấp bởi nắm đất quê nhà. Sau này, khi tuổi tác, sức khỏe không còn cho phép, một số cựu chiến binh đã căn dặn con cháu tiếp nối việc làm tuy nhỏ nhưng ấm nghĩa tình ấy.



Các cựu chiến binh thả hoa đăng trên sông Thạch Hãn, tưởng nhớ đồng đội đã hy sinh - Ảnh: Q.H

Tri ân với cả tấm lòng

Cũng như cựu chiến binh Lê Bá Dương, ông Nguyễn Văn Được, trú tại phường Đông Hà thường mang nhiều cảm xúc vào ngày Giỗ Tổ. Ông Được sinh ra, lớn lên xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ. Nhiệm vụ của người lính đã khởi duyên, đưa ông đến và gắn bó với mảnh đất Quảng Trị. Luôn hướng về nguồn cội nên trái tim ông Được thường dấy lên nhiều xúc cảm mỗi khi đến ngày đặc biệt này. “Năm 9 tuổi, tôi được đưa đi thăm Đền Hùng vào dịp Giỗ Tổ. Bấy giờ, đường sá còn cách trở. Chúng tôi phải bới cơm nắm theo để ăn. Đến nơi, thấy mọi người thi làm bánh chưng, bánh giầy, hời hả chuẩn bị cho lễ chính, mọi mỗi mệt như tan biến. Sau này, tôi đã nhiều lần đến Đền Hùng nhưng cảm xúc ban đầu ấy vẫn nguyên vẹn”, ông Được kể.

Là một người con đất Tổ và cũng là một người lính, ngày Giỗ Tổ đối với ông Được càng có ý nghĩa đặc biệt. Mỗi lúc dâng bát cơm cúng, ông lại lầm rầm đọc lời khấn tri ân tiền nhân và cả những người đã hy sinh để đất nước nở hoa độc lập, kết trái tự do. “Tôi thường kể cho con cháu nghe câu chuyện về lịch sử dựng nước và giữ nước. Tôi tự hào khi khoác lên mình màu xanh áo lính, cùng đồng đội góp phần

làm nên chiến thắng vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc”, ông Được bộc bạch.

Cũng đi qua chiến tranh như ông Được, cựu chiến binh Nguyễn Đức Hoa, trú tại phường Quảng Trị hiểu và rất trân quý công lao của lớp người đi trước. Chính lời căn dặn của Bác Hồ trong lần thăm Đền Hùng: “Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước” đã thôi thúc ông lên đường theo tiếng gọi non sông. Sau ngày hòa bình, hầu như năm nào, ông Hoa và người thân cũng dâng hương, dâng hoa vào ngày Giỗ Tổ. Với tất cả sự thành kính, ông báo cáo tình hình của gia đình trong năm vừa qua, đồng thời cảm tạ tiên tổ và những người đã ngã xuống giúp dân tộc có ngày hôm nay. Ông Hoa chia sẻ: “Tôi chọn ở lại mảnh đất Thành Cổ này để thay đồng đội thắp những nén tri ân”.

Mạch nguồn chảy mãi

Một sự trùng hợp ngẫu nhiên là cả 3 cựu chiến binh chúng tôi gặp đều khẳng định: Hiếm có nơi nào trên dải đất này, người ta có thể cảm nhận sâu sắc sợi dây kết nối giữa người dựng nước và người giữ nước như ở Quảng Trị. Có lẽ vì thế nên ngày Giỗ Tổ ở đây không chỉ mang ý nghĩa của

một nghi lễ mà trở thành biểu tượng của đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”.

Trong ngày này, trên mâm cỗ, người dân Quảng Trị thường có những sản vật kết tinh từ nghề nông mà các Vua Hùng truyền dạy. Và, sâu thẳm trong làn khói hương nhớ tổ tiên, từ già đến trẻ đều khẩn vọng cả những anh linh liệt sĩ đang nằm tại Trường Sơn, Đường 9 hay dưới lòng sông Thạch Hãn... Ngay cả những người con xa xứ vẫn luôn nhớ về ngày Giỗ Tổ. “Tôi đang sống tại Mỹ cùng chồng và 4 người con. Gia đình tôi vẫn duy trì bữa cơm ngày Giỗ Tổ. Đó là cách tôi truyền lại cho các con mình bài học về nguồn cội”, chị Trương Thị Diễm Phương, quê ở xã Khe Sanh, cho biết.

Với người dân Quảng Trị, ngày 10/3 âm lịch không chỉ là dịp để nhớ về các Vua Hùng, mà còn là ngày để nhớ đến những người đã ngã xuống để đất nước độc lập, hòa bình và phát triển như ngày hôm nay. Mỗi nén nhang được thắp lên là một lời thề sắt son: Thế hệ sau vẫn luôn nhớ ơn cha ông dựng nước và sẽ không bao giờ quên ơn những người đã ngã xuống để giữ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Cây có cội, nước có nguồn, mạch ngầm ấy sẽ mãi chảy trong tâm thức mỗi người dân Quảng Trị, dù ở bất cứ nơi đâu.

QUANG HIỆP